

**TÒA ÁN NH DÂN  
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số 60 /2020/HSPT

Ngày 29/9/2020

**NH DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NH DÂN TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Văn Bình

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Kim Hồng; Ông Đỗ Văn Hiên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Nga –Thư ký Tòa án, Tòa án Nh dân tỉnh Gia Lai.

**- Đại diện Viện kiểm sát Nh dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Hòa - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 29/9/2020, tại trụ sở Tòa án Nh dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 75/2020/TLPT-HS ngày 7/9/2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Viết Ph, Bùi Văn Qu, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 20/2020/HSST ngày 05/8/2020 của Tòa án Nh dân huyện Chư S, tỉnh Gia Lai.

*\*Các bị cáo có kháng cáo:*

**1. Nguyễn Văn H**, sinh ngày 02/9/1977, tại: huyện Chư S, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Thôn 1, xã Ia HLốp, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ng và bà Nguyễn Thị L, có vợ là Nguyễn Thị Thanh Tr và 02 con; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam ngày 4/5/2019 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

**2. Nguyễn Văn Nh**, sinh ngày 16/10/1996, tại: huyện Chư S, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Thôn 1, xã Ia HLốp, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ng và bà Nguyễn Thị L; Có vợ là Nguyễn Thị Ph và 01 con; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nh thân: Ngày 08/01/2016 bị Tòa án Nh dân huyện Chư S, tỉnh Gia Lai xử phạt 12 tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” (đã được xóa án tích); Bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam ngày 4/5/2019 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

**3. Nguyễn Viết Ph**, sinh ngày 30/12/1995, tại: huyện Chư S, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Thôn 1, xã Ia HLốp, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị Th; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam ngày 4/5/2019 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

**4. Bùi Văn Qu(Lỳ)**, sinh ngày 20/11/1997, tại: huyện Chư S, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Thôn 1, xã Ia HLốp, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn Thvà bà Phạm Thị H; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam ngày 4/5/2019 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H:* Ông Phạm Ngọc Qu là Luật sư của Công ty luật TNHH MTV Qu Ph thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Gia Lai. Địa chỉ: 40 Lê Hồng Ph, phường Diên H, TP. P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Viết Ph và Bùi Văn Qu:* Ông Phạm Ngọc Qu và ông Trương Sỹ B, là Luật sư của Công ty luật TNHH MTV Qu Ph thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Gia Lai. Địa chỉ: 40 Lê Hồng Ph, phường Diên H, TP. P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1977; Trú tại: Thôn 2, xã Ia Hlốp, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai.

-*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn T:* Ông Vũ Đình Kh- Luật sư của Văn phòng luật sư Khản Vũ thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Gia Lai. Địa chỉ: 46 Lê Thánh T, TP. P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Tiến Th, sinh năm 1973; Trú tại: Thôn Vườn Ươm, xã Ia Glai, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai.

2. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1961; Trú tại: Thôn 1, xã Ia Hlốp, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai.

3. Bà Nguyễn Thị Thanh Tr, sinh năm 1981; Trú tại: Thôn 1, xã Ia Hlốp, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Ngọc H(tên gọi khác Ngọc Anh), sinh năm 1971; Trú tại: Thôn Vườn Ươm, xã Ia Glai, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai

2. Anh Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1995; Trú tại: Thôn 3, xã Ia Hlốp, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai.

3. Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 2000; Trú tại: Thôn 1, xã Ia Hlốp, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai.

4. Bà Đỗ Thị Ph, sinh năm 1976; Trú tại: Thôn 2, xã Ia Hlốp, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

### **1.Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 03/5/2019, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Văn H, Nguyễn Viết Ph và Bùi Văn Quđang ngồi uống rượu tại nhà Nh. Tại đây, H có nhắc chuyện Nguyễn Văn T nợ H số tiền 10 triệu đồng từ năm 2017 đến nay chưa trả thì Nh nói:“ Em biết T ở đâu, nếu anh muốn thì em tìm chở ông ấy đến gặp anh” thì H đồng ý và nói: “Đợi hết mưa rồi đi”. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Nh lấy trong nhà 01 con dao rựa dài khoảng 54cm rồi kêu Ph dùng xe mô tô chở Nh đi tìm T về để giải quyết nợ nần. Khi Nh và Ph đến nhà ông Nguyễn Ngọc Hlúc này khoảng 17 giờ 05 phút cùng ngày, thì thấy Nguyễn Văn T đang trú mưa tại nhà ông Hiền. Ph yêu cầu T lên xe mô tô của Ph để chở về nhà Nh nói chuyện nợ nần với H nhưng T không đồng ý. Thấy T không chịu đi cùng nên Nh đã dùng dao rựa đe dọa không chế đưa T lên xe mô tô. Sau đó, Ph điều khiển xe mô tô cùng Nh kẹp T ngồi giữa chở về nhà Nh. Khi tới nhà của Nh, cả bọn bắt T ngồi ở góc nhà bếp còn Nh, H, Ph, Qu ngồi ở phía ngoài, cầm rựa và đóng cửa lại, T sợ bị đánh, chém nên không dám bỏ chạy và kêu la, kêu cứu. Khi thấy Nh và Ph tìm được T đưa về ( lúc này khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày) thì H đang ngồi nhậu nói: “T, tao với mày lâu không gặp rồi, tiền mày nợ tao giờ sao?”, T nói từ từ sẽ trả thì H tát và đá T, Nh cũng hỏi T về số tiền nợ rồi cũng dùng tay tát T. Qu đang ngồi nhậu thấy T nợ tiền không chịu trả cho H nên xông vào dùng chân đá T. Lúc này, Qu thấy Nh cầm 01 bình xịt hơi cay màu xanh lá cây, cao khoảng 10cm, thì Qu đến nói Nh đưa bình xịt hơi cay cho Qu thì Nh đưa cho Qu, thấy Qu cầm bình xịt hơi cay thì anh T van xin Qu “thôi em, thôi em”, thì Qu làm rơi nắp bình xịt hơi cay ra và biết bình xịt hơi cay đã hết nên Qu vứt bình xịt hơi cay ra ngoài vườn, gần gốc ổi. H kêu vợ là Nguyễn Thị Thanh Tr đi từ nhà qua nói chuyện với T. Thấy T hứa sẽ trả số tiền 10 triệu đồng đã mượn nên chị Trâm ra về. Lúc này Nh nói với T: “Đến 19 giờ, anh không có 10 triệu đồng thì anh ở nhà em luôn đi”. T gọi điện thoại cho vợ đem tiền xuống trả, đồng thời gọi điện thoại cho người quen là ông Nguyễn Tiến Th nhờ mang tiền xuống nhà Nh. Khi Thành đến đưa cho T số tiền 1 triệu đồng thì nhóm

của H, Nh, Ph nói không đủ số tiền 10 triệu đồng nên không lấy. T nhờ Thành cầm cổ xe mô tô của T để lấy tiền trả nợ nhưng ông Thành không giúp nên Ph dùng chân đá anh Thành 1 cái vào ngực. Thành sợ bị đánh thêm nên bỏ ra về. Sau đó, T tiếp tục gọi điện thoại cho vợ kêu đem tiền đến trả thì H có tất T 2, 3 cái vì nội dung T gọi qua điện thoại nhắc tên của H là chủ nợ. Lúc này, Ph giật chiếc điện thoại từ tay của T và nói với vợ T yêu cầu đem tiền đến trả nhưng vợ T không đồng ý, Ph bực tức đập hỏng chiếc điện thoại của T và đá T 1 cái. Sau đó, T nói với với nhóm của Nh chở T xuống nhà bạn T để mượn tiền bạn thì cả Nh, H, Ph và Qu đều đồng ý. Lúc này khoảng 18 giờ cùng ngày, Ph điều khiển xe mô tô chở T, Qu và Nh ngồi sau để áp tải chở T đến nhà anh Nguyễn Văn Hà mượn được 09 triệu đồng. T vừa nhận tiền thì Nh lấy tiền của T, sau đó cả nhóm chở T về nhà Nh( lúc này khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày), T đưa thêm cho Nh 1 triệu đồng, tổng cộng là 10 triệu đồng, Nh đưa tiền cho vợ H. Sau đó, H và Nh bắt Nguyễn Văn T viết thêm 01 giấy nợ số tiền 15 triệu đồng nói là tiền lãi khi vay nợ 10 triệu đồng từ năm 2017, có chứng kiến của Bùi Văn Qu và Nguyễn Viết Ph. Sau khi viết giấy nợ xong vào khoảng 20 giờ cùng ngày thì Nguyễn Viết Ph chở T về nhà ông Hiền lấy xe mô tô để T về nhà

Nguyễn Văn T bị Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Viết Ph và Bùi Văn Qudùng chân, tay đánh nhiều cái vào người gây thương tích, đi điều trị tại Bệnh viện quân y 211 kể từ ngày 07/5/2019 đến ngày 13/5/2019 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 173/2019/TgT, ngày 18/9/2019 của Trung Tâm pháp y Sở Y tế Gia Lai kết luận thương tích của bị hại Nguyễn Văn T tại thời điểm giám định là: 0% ( *Không phân trăm*). *Áp dụng theo Thông tư 20/2014/TT-BYT.*

## **2. Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:**

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 20/2020/HSST ngày 05/8/2020 của Tòa án Nhân dân huyện Chư S, tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Viết Ph phạm tội “Cướp tài sản” và “Bắt, giữ người trái pháp luật”; bị cáo Bùi Văn Quphạm tội “Cướp tài sản” và “Giữ người trái pháp luật”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, khoản 1 Điều 157, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 (Đối với tội Cướp tài sản), Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn Nh 06 (sáu) năm tù về tội “Cướp tài sản” và 01 (một) năm tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) năm tù về tội “Cướp tài sản” và 01 (một) năm tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, khoản 1 Điều 157, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 (Đối với tội Cướp tài sản), Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt:

Bị Cáo Nguyễn Viết Ph 05 (năm) năm tù về tội “Cướp tài sản” và 09 (chín) tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, khoản 1 Điều 157; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 (Đối với tội Cướp tài sản), Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo: Bùi Văn Qu(Lý) 04 (bốn) năm tù về tội “Cướp tài sản” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Giữ người trái pháp luật”.

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung của cả hai tội như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn Nh 07 (bảy) năm tù.

Bị cáo Nguyễn Văn H 07 (bảy) năm tù.

Bị cáo Nguyễn Viết Ph 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù

Bị cáo Bùi Văn Qu(Lý) 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù của các bị cáo tính kể từ ngày bị bắt khẩn cấp 04/5/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác theo luật định.

**3. Kháng cáo của các bị cáo:** Các bị cáo Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Văn H, Nguyễn Viết Ph, Bùi Văn Qu kháng cáo toàn bộ bản án

**4. Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:**

Luật sư bào chữa cho các bị cáo ông Phạm Ngọc Qu cung cấp 01 đơn xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, có xác nhận của người bào chữa. Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử và thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có đủ cơ sở khẳng định rằng:*

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo kháng cáo toàn bộ bản án, tuy nhiên, tại giai đoạn phúc thẩm và tại phiên tòa, các bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Việc thay đổi nội dung kháng cáo của các bị cáo là tự nguyện, không trái quy định pháp luật, nên được chấp nhận xem xét theo quy định tại Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự

Xét thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 3/5/2021, được sự đồng ý của Nguyễn Văn H thì các bị cáo Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Viết Ph đã dùng dao rựa uy hiếp, buộc bị hại Nguyễn Văn T phải đi theo Nh và Ph đến gặp Nguyễn Văn H tại nhà của Nguyễn Văn Nh để giải quyết việc nợ nần. Tại nhà của Nh, sau khi chở được bị hại về thì Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Viết Ph, Bùi Văn Qu đã dùng tay chân, đánh, đá nhiều cái vào người bị hại; Nh dùng rựa, Qu dùng bình xịt hơi cay, Ph ném võ điện thoại để buộc bị hại phải trả tiền. Khi bị hại gọi Nguyễn Tiến Th mang số tiền 1.000.000 đồng đến trả giúp thì Ph dùng chân đá ông Thành làm ông Thành sợ bỏ về. Sau đó Ph tiếp tục điều khiển xe chở bị hại cùng Qu, Nh đến nhà bạn bị hại mượn tiếp số tiền 9.000.000 đồng để trả cho nhóm của Nh. Sau đó cả bọn chở bị hại về lại nhà Nh. Tại đây, Nh, H tiếp tục yêu cầu bị hại phải viết giấy nợ số tiền 15.000.000 đồng cho là tiền lãi vay từ năm 2017 đến nay. Sau khi viết xong giấy vay thì đến 20 giờ cùng ngày, Ph chở bị hại về.

Như vậy, trong khoảng thời gian từ 17 giờ đến 20 giờ ngày 3/5/2019, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Viết Ph với hành vi bắt giữ ông Nguyễn Văn T đã phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” và Bùi Văn Qu với hành vi giữ ông Nguyễn Văn T đã phạm tội “Giữ người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 BLHS

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Viết Ph, Bùi Văn Qu với hành vi mang theo rựa uy hiếp tinh thần người bị hại, ép người bị hại đi cùng; khi bắt được người bị hại đưa về nhà thì tiếp tục sử dụng rựa, bình xịt hơi cay, tay chân đánh, đá nhiều cái vào người bị hại, làm cho bị hại không thể chống cự, tìm đủ mọi cách để trả nợ và ép bị hại viết giấy nhận nợ của các bị cáo đã phạm tội “Cướp tài sản” với tình tiết định khung “Sử dụng Ph tiện nguy hiểm....” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 BLHS

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, thấy rằng: Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả do tội phạm gây ra, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng điều 54 BLHS, xử các bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với tội cướp tài sản là đã thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên, giai đoạn phúc thẩm các bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt có xác nhận của người bào chữa. Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội, tự nguyện tác động gia đình nộp đủ số tiền án phí hình sự, dân sự sơ thẩm, cho thấy các bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và mong muốn giảm nhẹ hình phạt. Do đó Hội đồng xét xử sẽ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giảm nhẹ hình phạt đối với tội cướp tài sản và giữ nguyên hình phạt đối với tội bắt giữ người trái pháp luật và tội giữ người trái pháp luật.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1

Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Viết Ph, Bùi Văn Qu.

Sửa bản án sơ thẩm số 20/2020/HSST ngày 05/8/2020 của Tòa án Nh dân huyện Chư S, tỉnh Gia Lai về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Viết Ph, Bùi Văn Qu.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 157; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 55; áp dụng thêm Điều 54 đối với tội “cướp tài sản”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Nh 5 (Năm) năm 9 (Chín) tháng tù về tội “Cướp tài sản” và 1 (Một) năm tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo phải chấp hành 6 (sáu) năm 9 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 4/5/2019

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 157; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 55; áp dụng thêm Điều 54 đối với tội “cướp tài sản”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 5 (Năm) năm 9 (Chín) tháng tù về tội “Cướp tài sản” và 1 (Một) năm tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Tổng hợp hình



phạt: Buộc bị cáo phải chấp hành 6 (sáu) năm 9 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 4/5/2019

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 157; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58, Điều 55; áp dụng thêm Điều 54 đối với tội “cướp tài sản”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết Ph 4 (Bốn) năm 9 (Chín) tháng tù về tội “Cướp tài sản” và 9 (Chín) tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo phải chấp hành 5 (Năm) năm 6 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 4/5/2019

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 157; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 55; áp dụng thêm Điều 54 đối với tội “cướp tài sản”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Nh 3 (Ba) năm 9 (Chín) tháng tù về tội “Cướp tài sản” và 6 (Sáu) tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo phải chấp hành 4 (Bốn) năm 3 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 4/5/2019

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Văn H, Nguyễn Viết Ph, Bùi Văn Qukhông phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ./.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát ND tỉnh Gia Lai;
- Tòa án ND huyện Chư S;
- Công an huyện Chư S;
- Chi cục THA huyện Chư S;
- Bị cáo, NTGTT;
- Lưu HSVA, Văn thư, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Võ Văn Bình**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào lúc      giờ      phút, ngày 29 tháng 9 năm 2020

Tại Tòa án Nhân dân tỉnh Gia Lai

***Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Văn Bình;

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Kim Hồng; Ông Đỗ Văn Hiên

Tiến hành nghị án vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 75/2020/TLPT- HS ngày 7 tháng 9 năm 2020 đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Văn H, Nguyễn Viết Ph, Bùi văn Qu. Bị Tòa án Nh dân huyện Chư S, tỉnh Gia Lai xử phạt về tội “Cướp tài sản” và tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”

Căn cứ Điều 299, Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH  
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

*-Ý kiến của Thẩm phán thứ nhất:*

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Viết Ph, Bùi Văn Qu.

Sửa bản án sơ thẩm số 20/2020/HSST ngày 05/8/2020 của Tòa án Nh dân huyện Chư S, tỉnh Gia Lai về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Viết Ph, Bùi Văn Qu.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 157; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 55; áp dụng thêm Điều 54 đối với tội “cướp tài sản”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Nh 5 (Năm) năm 9 (Chín) tháng tù về tội “Cướp tài sản” và 1 (Một) năm tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo phải chấp hành 6 (sáu) năm 9 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 4/5/2019

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 157; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 55; áp dụng thêm Điều 54 đối với tội “cướp tài sản”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 5 (Năm) năm 9 (Chín) tháng tù về tội “Cướp tài sản” và 1 (Một) năm tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Tổng hợp hình

phạt: Buộc bị cáo phải chấp hành 6 (sáu) năm 9 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 4/5/2019

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 157; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58, Điều 55; áp dụng thêm Điều 54 đối với tội “cướp tài sản”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết Ph 4 (Bốn) năm 9 (Chín) tháng tù về tội “Cướp tài sản” và 9 (Chín) tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo phải chấp hành 5 (Năm) năm 6 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 4/5/2019

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 157; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 55; áp dụng thêm Điều 54 đối với tội “cướp tài sản”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Nh 3 (Ba) năm 9 (Chín) tháng tù về tội “Cướp tài sản” và 6 (Sáu) tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo phải chấp hành 4 (Bốn) năm 3 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 4/5/2019

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Văn H, Nguyễn Viết Ph, Bùi Văn Qukhông phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ./.

- *Ý kiến của Thẩm phán thứ hai và Thẩm phán chủ tọa phiên tòa đồng ý với ý kiến nêu trên của thẩm phán thứ nhất*

Biểu quyết 3/3 thành viên đồng ý; không đồng ý: không

Nghị án kết thúc vào hồi....giờ...phút ngày..... tháng .... năm 2020

Các thành viên của Hội đồng xét xử phúc thẩm đã được đọc lại biên bản này, công nhận biên bản ghi đúng nội dung nghị án trước khi ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

